TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HƯNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa Hưng, ngày 26 tháng 02 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 162/2018/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Đình T – Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm xx, xã Th, huyện N, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Chị Khương Thị Y – Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm xx, xã Th, huyện N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Đình T – Sinh năm 1986; Địa chỉ: Xóm xx, xã Th, huyện N, tỉnh Nam Định và chị Khương Thị Y – Sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm xx, xã Th, huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đình T và chị Khương Thị Y đều thống nhất thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Đình T và chị Khương Thị Y đều thống nhất xác định vợ chồng có một con chung là cháu Vũ Thị Thanh H, sinh ngày 24/07/2013; hiện cháu H đang do chị Y chăm sóc nuôi dưỡng. Vợ chồng ly hôn anh T chị Y thống nhất thỏa thuận giải quyết nuôi con chung cụ thể như sau: Chị Khương Thị Y

trực tiếp nuôi cháu Vũ Thị Thanh H, sinh ngày 24/07/2013. Anh T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị Y mỗi tháng là 1.500.000 đồng kể từ tháng 01/2019 cho đến khi con trưởng thành tự lập được. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Đình T và chị Khương Thị Y đều thống nhất thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Đình T và chị Khương Thị Y thống nhất thỏa thuận anh T nộp toàn bộ. Anh T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng số tiền án phí anh T phải nộp là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số BB/2012/06359 ngày 20/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng (anh Vũ Đình T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh.
- VKSND huyện Nghĩa Hưng.
- UBND xã M huyện T.
- UBND xã T.
- Các đương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Chủng